

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯƠNG MỸ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **50/2020/HS-ST**

Ngày: 18/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Ngọc Quý

- Ông Phạm Tiến Lợi

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đắc Hùng - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Triệu Thị Hồng - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN K, sinh năm 1986 tại Hà Nam. Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Trương Thị H; có vợ là Nông Thị H(đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2020 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Danh chỉ bản số 129 lập ngày 24/02/2020 tại Công an huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Bị hại: Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng G; địa chỉ: Số 19, phố A, phường B, quận Đ, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thu P, sinh năm 1987; trú tại: Tổ 10, xóm Đ, phường T, quận H, thành phố Hà Nội (là Phó Giám đốc công ty). Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Ngô Doãn H, sinh năm 1983; trú tại: Thôn T, thị trấn C, huyện C, thành phố Hà Nội. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/11/2019, Nguyễn Văn K vào làm công nhân tại xưởng sản xuất nội thất của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng G tại thôn T, thị trấn C, huyện C. Do chưa có chỗ ở nên K được ngủ lại tại xưởng. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22/11/2019, khi các công nhân đã về hết, quan sát thấy trong xưởng có nhiều tài sản không có người trông giữ, K nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền ăn tiêu. K dùng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sufat, biển kiểm soát 35F9 - 8241 đang để tại xưởng chở 01 chiếc máy cắt đa năng nhãn hiệu Boss BS93052 và 01 máy nén khí nhãn hiệu Puny air 2HP ra Quốc lộ 6 và đi về hướng H. Thấy có cửa hàng mua bán, sửa chữa điện máy của anh Ngô Doãn H ở trên đường, Khang vào bán 02 chiếc máy cho anh H với giá 1.000.000 đồng rồi tiếp tục đi về hướng H. Trên đường đi, do xe mô tô bị hỏng nên K phải dắt bộ thì có một người đàn ông không quen biết hỏi mua, K bán chiếc xe cho người đàn ông đó với giá 400.000 đồng rồi bỏ trốn.

Ngày 25/11/2019, anh H tự nguyện giao nộp 02 chiếc máy đã mua của K cho cơ quan Công an. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sufat, biển kiểm soát 35F9 - 8241, cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm nhưng chưa thu giữ được.

Ngày 20/02/2020, Nguyễn Văn K có hành vi trộm cắp chiếc máy bơm nước (trị giá khoảng 100.000 đồng) tại xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam thì bị Công an xã B phát hiện, đưa về trụ sở làm việc. K đã đầu thú hành vi trộm cắp tài sản ngày 22/11/2019 tại xưởng sản xuất nội thất của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng G

Tại kết luận định giá tài sản số 172/KL-HĐĐG ngày ngày 09/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C kết luận: 01 chiếc máy cắt đa năng nhãn hiệu Boss BS93052 trị giá 1.150.000 đồng; 01 máy nén khí nhãn hiệu Puny air 2HP trị giá 650.000 đồng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sufat, biển kiểm soát 35F9 - 8241 trị giá 700.000 đồng, tổng cộng là 2.500.000 đồng.

Ngày 21/3/2020, cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng G 01 chiếc máy cắt đa năng nhãn hiệu Boss BS93052 và 01 máy nén khí nhãn hiệu Puny air 2HP. Đại diện Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng G yêu cầu bị cáo

phải bồi thường trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sufat, biển kiểm soát 35F9 - 8241 là 700.000 đồng.

Anh Ngô Doãn H không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả 1.000.000 đồng đã mua chiếc máy cắt đa năng và máy nén khí.

Tại Cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 15/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Văn K về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn K từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại giá trị chiếc xe máy.

- Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Nguyễn Văn K là công nhân được làm việc và ngủ lại tại xưởng sản xuất nội thất của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng G ở thôn T, thị trấn C, huyện C. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22/11/2019, quan sát thấy trong xưởng có nhiều tài sản không có người trông giữ, K đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sufat, biển kiểm soát 35F9-8241, 01 chiếc máy cắt đa năng nhãn hiệu Boss BS93052 và 01 máy nén khí nhãn hiệu Puny air 2HP, tổng trị giá 2.500.000 đồng.

[2]. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản có trị giá 2.500.000 đồng của Nguyễn Văn K là trái phép, đã có đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất ổn định tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn. Sau khi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn, sau đó lại tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản là thể hiện ý thức coi thường pháp luật, do vậy cần có

mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[4]. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã đầu thú và thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường chiếc xe mô tô theo giá trị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C đã xác định là có căn cứ nên chấp nhận. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 1.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xét.

[6]. Đối với anh Ngô Doãn H khi mua tài sản của bị cáo không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không xử lý trách nhiệm hình sự là có căn cứ pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8]. Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên thì thấy: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án hoàn toàn đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;
- Áp dụng các điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt **Nguyễn Văn K** 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/02/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo **Nguyễn Văn K** phải bồi thường cho Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng G số tiền 700.000 đồng (trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sufat, biển kiểm soát 35F9 - 8241).

4. Về án phí: Buộc bị cáo **Nguyễn Văn K** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cư trú hoặc có trụ sở.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Việt Hưng

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu HS.

Nguyễn Việt Hưng